

**Tổng hợp kết quả thực hiện Nghị quyết 151/2019;
Nghị quyết 179/2019 của HĐND tỉnh (6 tháng đầu năm 2021)**
(Kèm theo Báo cáo số: 247/BC-UBND ngày 08/7/2021 của UBND huyện Nghi Xuân)

DVT: Triệu đồng

TT	Xã, phường, thị trấn	Nghị quyết 151/2019										Nghị quyết 179/2019			
		Hộ nghèo thuộc chính sách ưu đãi NCC						Hộ nghèo cao tuổi đơn thân		Tổng cộng		Số người	Kinh phí		
		Khuyết tật		Người bị bệnh hiểm nghèo		Người cao tuổi							Cộng	Ngân sách tỉnh	Xã hội hóa
		Số người	Số tiền	Số người	Số tiền	Số người	Số tiền	Số người	Số tiền						
1	Xuân Hội					1	4,50	20	40,71	21	45,21				
2	Đan Trường	1	1,26			4	18,00	26	51,17	31	70,43				
3	Xuân Phở					1	2,88	8	16,56	9	19,44				
4	Xuân Hải					7	26,64	3	6,03	10	32,67				
5	Xuân Yên							8	19,20	8	19,2				
6	Tiên Điền	2	5,73			3	12,24	8	25,35	13	43,32				
7	Xuân Giang					2	5,76	8	14,94	10	20,7	1	2,58		2,58
8	Xuân An	2	6,54			12	61,92	8	22,89	22	91,35				
9	Xuân Hồng							4	8,28	4	8,28				
10	Xuân Lam							4	8,28	4	8,28				
11	Xuân Lĩnh					7	24,18	3	6,21	10	30,39				
12	Xuân Viên							6	12,42	6	12,42				
13	Xuân Mỹ					2	5,76	1	2,07	3	7,83				
14	Xuân Thành							4	8,28	4	8,28				
15	Cổ Đạm							8	19,20	8	19,2				
16	Xuân Liên							3	6,21	3	6,21				
17	Cương Gián							22	45,54	22	45,54				
	Tổng cộng	5	14	-	-	39	162	144	313	188	488,75	1	3	-	3

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

